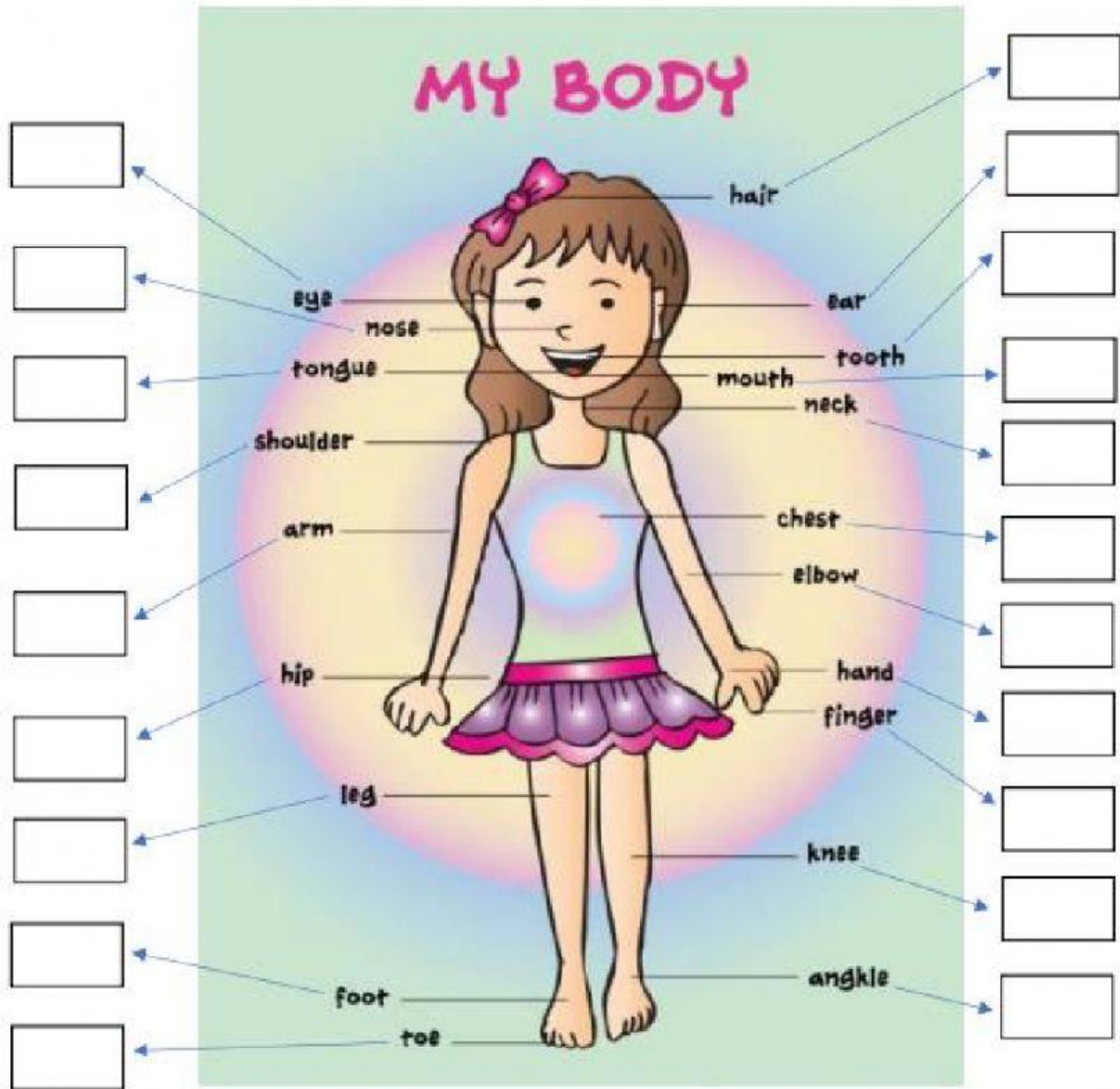


短文《我的身体》的练习题
(Practices for the passage My Body)

看视频，听短文。(Watch the video and listen to the passage.)

把词语贴在对应的身体部位上。(Stick the word to the corresponding body part.)



yǎn jīng 眼睛	tóu fa 头发	shǒu 手	bí zǐ 鼻子	jiǎo huái 脚踝	ěr duo 耳朵	shé tóu 舌头	shǒu zhǐ 手指	zuǐ ba 嘴巴	jiǎo 脚
xī gài 膝盖	jiān bang 肩膀	shǒu bì 手臂	bó zi 脖子	tán bù 臀部	tǔ 腿	xiōng bù 胸部	shǒu zhōu 手肘	jiǎo zhǐ 脚趾	yá chǐ 牙齿